

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

DSN: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 36%

DSN - CTCP Công viên nước Đầm Sen - Thông báo sẽ tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt theo tỷ lệ 36%. Ngày chốt danh sách cổ đông vào 03/1/2019.

C47: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

C47 - CTCP Xây dựng 47 - Ngày 4/12, HĐQT đã thống nhất kế hoạch tạm ứng đợt 1 năm 2018 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%. Ngày chốt danh sách cổ đông vào 18/12/2018, thanh toán bắt đầu từ 18/1/2019.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -799.36	25,027.07
	S&P 500	↓ -90.31	2,700.06
	Nasdaq	↓ -283.09	7,158.43
	FTSE 100	↓ -39.65	7,022.76
CHÂU ÂU	DAX	↓ -130.14	11,335.32
	CAC 40	↓ -41.32	5,012.66
	Nikkei 225	↓ -116.72	21,919.33
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -440.76	26,819.68
	Shanghai	↓ -16.15	2,649.81

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 05/12/2018

VN-INDEX THU HẸP ĐÀ GIẢM NHỜ LỰC CẦU BẮT ĐÁY

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Tư (05/12), mặc dù có lúc giảm gần 12 điểm, tuy nhiên, lực cầu bắt đáy đã giúp chỉ số VN-Index thu hẹp đáng kể đà giảm. Trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng dẫn đầu đà tăng của thị trường, qua đó kim hãm đáng kể đà giảm của chỉ số. Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như VNM, VHM và SAB giảm điểm, tác động tiêu cực lên chỉ số.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 1,70 điểm (-0,18%), đóng cửa ở mức 957,14. Thanh khoản HSX ở mức hơn 210 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 4.800 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã tăng giá (144 mã tăng/ 142 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng gần 18 tỷ đồng trên HSX.

Về kỹ thuật, đồ thị VN-Index đánh mất ngưỡng hỗ trợ mạnh 958, tương ứng MA(100), là khá tiêu cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần 940 - 950, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 920 - 930 điểm. Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng phục hồi trở lại thì vùng 960 - 970 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Thủ tướng: Tăng trưởng GDP 2018 ước đạt 7%

Hàng tỉ USD chạy khỏi các nước, đổ vào Việt Nam

Tỷ giá trung tâm ở mức 22.757 đồng, tăng 2 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 5/12 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.757 đồng, tăng 2 đồng so với hôm qua. Tại Vietcombank, giá USD đang niêm yết ở mức 23.245 - 23.335 đồng/USD, giảm 10 đồng ở cả hai chiều mua vào - bán ra so với sáng hôm qua.

Giá vàng SJC ở mức 36,32 - 36,48 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h30 sáng nay (5/12) giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang niêm yết ở mức 36,32 - 36,48 triệu đồng/lượng, giảm 20 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng hôm qua.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 04/12: Chỉ số Dow Jones giảm 3.1%, xuống 25,027.07 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba (4/12), chỉ số Dow Jones giảm 799.36 điểm (tương đương 3.1%) xuống 25,027.07 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 90.31 điểm (tương đương 3.24%) còn 2,700.06 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 283.09 điểm (tương đương 3.8%) xuống 7,158.43 điểm.

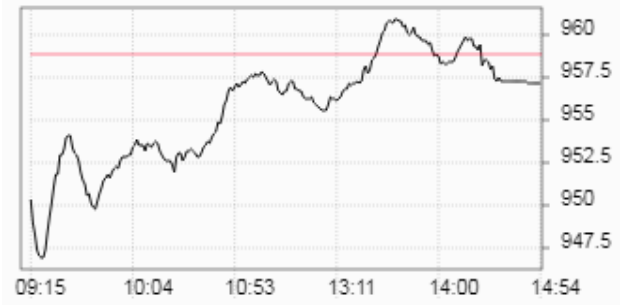
Ngày 04/12: Dầu WTI tăng 4%, lên 52.95 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba (4/12), hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 1 trên sàn Nymex tăng 30 xu (tương đương 0.6%) lên 53.25 USD/thùng, rút khỏi mức cao trong phiên là 54.55 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 2 trên sàn Luân Đôn tăng 39 xu (tương đương 0.6%) lên 62.08 USD/thùng sau khi vọt gần 4% ngày hôm trước.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

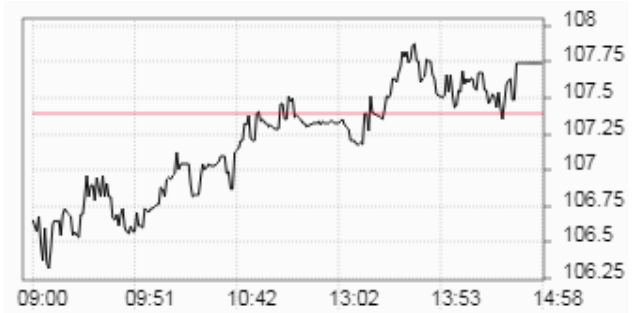
Thay đổi (điểm)	↓	-1,70/-0,18%
Giá trị (điểm)	↓	957.14
Khối lượng (cp)		212,455,408
Giá trị (tỷ đồng)		4,834.50
Số mã tăng giá	↑	144
Số mã giảm giá	↓	142
Số mã đứng giá	→	91

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
ICF	1.5	1.5	1.5	1.3	540	↑ 7.0%
HTT	2.3	2.3	2.3	2.2	2,491,730	↑ 7.0%
BIC	22.5	24.8	24.8	22.5	5,110	↑ 6.9%
LM8	27.2	27.3	27.3	27.2	110	↑ 6.9%
CDC	15.6	15.6	15.6	15.6	110	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,35/+0,33%
Giá trị (điểm)	↑	107.74
Khối lượng (cp)		48,652,794
Giá trị (tỷ đồng)		697.85
Số mã tăng giá	↑	90
Số mã giảm giá	↓	66
Số mã đứng giá	→	218

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SFN	31	31.9	31.9	31	1,900	↑ 10.0%
VTS	15.4	15.4	15.4	15.4	500	↑ 10.0%
PCT	8.8	8.8	8.8	8.8	100	↑ 10.0%
MDC	5.5	5.5	5.5	5.5	100	↑ 10.0%
HKT	2.2	2.2	2.2	2.2	52,118	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	13,269,983	563,810
BÁN	13,715,883	3,471,621
MUA - BÁN	-445,900	-2,907,811

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 05/12, khối ngoại bán ròng gần 18 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 33 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 13 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 555 tỷ đồng) và bán ra gần 14 triệu cổ phiếu (trị giá gần 573 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,6 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 9 tỷ đồng) và bán ra gần 3,5 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 42 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 04/12/2018):

3,085,819.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 04/12/2018):

958.84 điểm

Cập nhật ngày 05/12/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	10.5%	3,191,621,230	102	102.1	0.1	0.1%	461,240	0.10
VNM	7.7%	1,741,687,793	136.5	133	-3.5	-2.6%	1,107,160	-1.89
VHM	7.1%	2,679,611,550	82	80.7	-1.3	-1.6%	384,670	-1.09
VCB	6.7%	3,597,768,575	57.6	57.8	0.2	0.4%	2,014,850	0.23
GAS	6.0%	1,913,950,000	96.5	96.1	-0.4	-0.4%	576,190	-0.24
SAB	5.2%	641,281,186	248	245.5	-2.5	-1.0%	24,420	-0.50
BID	3.7%	3,418,715,334	33.4	33.85	0.5	1.4%	2,574,670	0.48
MSN	3.2%	1,163,149,548	84.1	84.1	0.0	0.0%	642,600	0.00
TCB	3.2%	3,496,592,160	27.8	28	0.2	0.7%	3,540,000	0.22
CTG	2.9%	3,723,404,556	23.9	24.1	0.2	0.8%	5,058,040	0.23
PLX	2.5%	1,293,878,081	60.7	60.8	0.1	0.2%	853,640	0.04
HPG	2.4%	2,123,907,166	34.6	35.3	0.7	2.0%	8,092,180	0.46
VJC	2.3%	541,611,334	132.9	131.4	-1.5	-1.1%	554,870	-0.25
BVH	2.2%	700,886,434	98.2	102.5	4.3	4.4%	190,820	0.94
VRE	2.0%	1,901,078,733	32.7	32.95	0.3	0.8%	2,079,660	0.15
NVL	2.0%	907,455,928	67.9	67.3	-0.6	-0.9%	323,630	-0.17
VPB	1.8%	2,456,748,366	22.4	22.5	0.1	0.5%	4,429,870	0.08
MBB	1.5%	2,160,451,381	22	22.2	0.2	0.9%	12,889,350	0.13
HDB	1.0%	980,999,979	31.7	31.2	-0.5	-1.6%	1,881,730	-0.15
MWG	0.9%	323,169,521	88	88.8	0.8	0.9%	391,320	0.08

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Copihieu68, HOSE)

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 05/12/2018



- Xu hướng
- Ngắn hạn (< 1 tháng) ↓
- Trung hạn (1 - 3 tháng) ↓
- Dài hạn (>3 tháng) ↓

Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 05/12/2018



- Xu hướng
- Ngắn hạn (< 1 tháng) ↑
- Trung hạn (1 - 3 tháng) ↓
- Dài hạn (>3 tháng) ↓

Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 05/12/2018



- Xu hướng
- Ngắn hạn (< 1 tháng) ↓
- Trung hạn (1 - 3 tháng) ↓
- Dài hạn (>3 tháng) ↓

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Trung lập
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Trung lập
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Trung lập
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 05/12/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	52.5193 ↓	-1.22% ↑	4.48% ↓	-15.54% ↓	-6.11%	05/12/2018
Brent	61.1799 ↓	-1.27% ↑	4.09% ↓	-15.21% ↓	-0.10%	05/12/2018
Natural gas	4.543 ↑	1.93% ↓	-3.65% ↑	27.79% ↑	55.48%	05/12/2018
Gasoline	1.4266 ↓	-1.21% ↑	2.01% ↓	-15.82% ↓	-14.14%	05/12/2018
Heating oil	1.8852 ↓	-0.90% ↑	2.42% ↓	-13.96% ↑	1.16%	05/12/2018
Ethanol	1.235 →	0.00% ↑	1.06% ↓	-5.15% ↓	-6.23%	05/12/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	794.8 ↓	-1.08% ↑	5.21% ↑	11.64% ↑	25.39%	05/12/2018
Gold	1,237.6 ↓	-0.18% ↑	1.41% ↑	0.96% ↓	-2.03%	05/12/2018
Silver	14.5 ↓	-0.33% ↑	1.04% ↓	-0.43% ↓	-9.38%	05/12/2018
Platinum	794.8 ↓	-1.08% ↓	-3.19% ↓	-8.38% ↓	-11.86%	05/12/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Coffee	101.9 ↓	-1.55% ↓	-6.94% ↓	-12.98% ↓	-18.97%	05/12/2018
Tea	3.0 →	0.00% ↑	4.48% ↓	-7.34% ↓	-7.62%	05/12/2018
Neodymium	402,500.0 →	0.00% ↑	1.26% ↑	1.26% ↓	-3.01%	05/12/2018
Live Cattle	117.9 ↑	0.13% ↑	1.05% ↑	2.25% ↑	1.75%	05/12/2018
Canola	482.2 ↓	-0.04% ↑	0.63% ↑	1.60% ↓	-5.08%	05/12/2018
Oat	278.3 ↓	-1.85% ↓	-3.88% ↓	-5.27% ↑	19.94%	05/12/2018
Soybeans	910.3 ↓	-0.05% ↑	2.23% ↑	4.40% ↓	-9.22%	05/12/2018
Wheat	515.1 ↓	-0.72% ↑	3.53% ↑	0.60% ↑	29.25%	05/12/2018
Cotton	77.6 ↓	-1.54% ↓	-0.26% ↑	0.17% ↑	3.18%	05/12/2018
Rice	10.9 ↓	-0.05% ↑	1.02% ↑	2.59% ↓	-10.61%	05/12/2018
Palm Oil	1,776.0 ↓	-1.33% ↓	-3.43% ↓	-8.92% ↓	-27.06%	05/12/2018
Cheese	1.4 ↑	0.07% ↓	-0.28% ↓	-2.23% ↓	-11.66%	05/12/2018
Milk	13.8 ↓	-4.49% ↓	-4.62% ↓	-4.82% ↓	-10.38%	05/12/2018
Rubber	141.8 ↑	0.64% ↑	2.90% ↑	1.43% ↓	-27.62%	05/12/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Oat	278.3 ↓	-1.85% ↓	-3.88% ↓	-5.27% ↑	19.94%	05/12/2018
Copper	2.7 ↑	0.04% ↓	-1.66% ↑	0.70% ↓	-6.37%	05/12/2018
Bitumen	2,868.0 ↓	-1.44% ↓	-6.27% ↓	-14.29% ↑	14.72%	05/12/2018
Cobalt	55,000.0 →	0.00% →	0.00% ↑	3.77% ↓	-21.03%	05/12/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

Cập nhật ngày 05/12/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	05/12/2018	ADS	HOSE	Giao dịch bổ sung - 4,370,000 CP	13.45	0.15 (1.13%)
05/12/2018	06/12/2018	05/12/2018	CNC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	19.5	-3.4 (-14.85%)
05/12/2018	06/12/2018	20/12/2018	BBC	HOSE	Trả cổ tức đợt còn lại /2017 bằng tiền, 200 đồng/CP	77.4	4.8 (6.61%)
05/12/2018	06/12/2018	05/12/2018	VPS	HOSE	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 600 đồng/CP	12.5	-0.1 (-0.79%)
05/12/2018	06/12/2018	n/a	IDV	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	28.9	0 (0%)
05/12/2018	06/12/2018	n/a	PTX	UPCoM	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2018	10	0 (0%)
n/a	n/a	05/12/2018	BWS	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 3,000,000 CP	30.2	0 (0%)
05/12/2018	06/12/2018	24/12/2018	GHC	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	34	0 (0%)
05/12/2018	06/12/2018	12/12/2018	AMV	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	37.3	-0.2 (-0.53%)
05/12/2018	06/12/2018	26/12/2018	SZL	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	34.8	0 (0%)
n/a	n/a	05/12/2018	HPX	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 22,499,985 CP	26.95	0 (0%)
n/a	n/a	06/12/2018	GVR	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 28,813,371 CP	9.3	-0.1 (-1.06%)
06/12/2018	07/12/2018	17/12/2018	VCS	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	73.5	-0.5 (-0.68%)
n/a	n/a	06/12/2018	RDP	HOSE	Giao dịch bổ sung - 5,656,786 CP	11.7	-0.75 (-6.02%)
06/12/2018	07/12/2018	07/01/2019	XDH	UPCoM	Trả cổ tức đợt 3/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	29.8	0 (0%)
06/12/2018	07/12/2018	26/12/2018	LAS	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 700 đồng/CP	11.4	0 (0%)
06/12/2018	07/12/2018	25/12/2018	CSV	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	06/12/2018	TPB	HOSE	Giao dịch bổ sung - 29,210,500 CP	26.1	0 (0%)
07/12/2018	10/12/2018	n/a	TPB	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100000:19735	26.1	-0.35 (-1.32%)
07/12/2018	10/12/2018	n/a	TPB	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:838	26.1	-0.35 (-1.32%)
07/12/2018	10/12/2018	25/12/2018	TTZ	HNX	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2018	6.9	0.6 (9.52%)
07/12/2018	10/12/2018	25/12/2018	HNI	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	37.5	1.5 (4.17%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.